

Thủ tục cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Trình tự thực hiện	<p>Việc cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quy định như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bước 1: Cá nhân tới nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố;- Bước 2: Văn phòng ĐKQSD đất thẩm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế đối với trường hợp thay đổi diện tích do đo đạc lại, gửi hồ sơ đến UBND cấp xã, phường để lấy ý kiến xác nhận về phần diện tích thay đổi do đo đạc lại và tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản và công khai danh sách (đối với trường hợp có bổ sung tài sản).- Bước 3: Văn phòng ĐKQSD Thành phố gửi phiếu lấy ý kiến cơ quan quản lý về nhà ở, công trình xây dựng, cơ quan quản lý nông nghiệp thuộc Thành phố và các cơ quan trên có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Văn phòng ĐKQSD Thành phố (đối với trường hợp cấp bổ sung tài sản gắn liền với đất.- Bước 4: Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên - Môi trường có trách nhiệm nhận hồ sơ, thẩm tra hồ sơ, xác minh thực địa trong trường hợp cần thiết; làm trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với nơi chưa có bản đồ địa chính, trích sao hồ sơ địa chính; xác nhận vào đơn xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và in Giấy chứng nhận;- Bước 5: Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trình ủy ban nhân dân thành phố ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chỉ đạo Văn phòng ĐKQSD đất thu hồi Giấy chứng nhận cũ;- Bước 6: Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người yêu cầu.
Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong trường hợp cấp đổi.- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)
Thời hạn giải quyết	<ul style="list-style-type: none">- Thời gian thực hiện các công việc trên đây không 28 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cho đến ngày người sử dụng đất nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;- Trường hợp xin cấp lại do mất Giấy chứng nhận quyền

	sử dụng đất thì được thêm thời gian không quá 40 ngày, trong đó 10 ngày để thẩm tra nội dung của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã bị mất và 30 ngày để niêm yết thông báo về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã mất tại Phòng Tài nguyên - Môi trường và tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi có đất.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân, hộ gia đình.
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND thành phố; - Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố; - Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, phường; Phòng Quản lý Đô thị; phòng Kinh Tế.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận.
Lệ phí	<p>- Lệ phí: Đối với hộ gia đình, cá nhân tại các quận thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; phường nội thành thuộc thành phố hoặc Thành phố trực thuộc tỉnh: Mức thu tối đa không quá 100.000 đồng/giấy đối với cấp mới; tối đa không quá 50.000 đồng/lần cấp đối với cấp lại (kể cả cấp lại Giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận.</p> <p>Trường hợp Giấy chứng nhận cấp cho hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sử dụng đất (không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất) thì áp dụng mức thu tối đa không quá 25.000 đồng/giấy cấp mới; tối đa không quá 20.000 đồng/lần cấp đổi với cấp lại (kể cả cấp lại Giấy chứng nhận do hết chỗ xác nhận), cấp đổi, xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận.</p> <p><i>(Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 01/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 05/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về ban hành quy định danh mục, mức thu và tỷ lệ để lại phí, lệ phí, học phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng).</i></p> <p><i>(Thông tư số 106/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/ 7/ 2010 Hướng dẫn lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất).</i></p>

<p>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</p>	<p>- Đơn đề nghị cấp lại, cấp đổi, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Mẫu số 10/ĐK..</p> <p>(Thông tư số 24/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên - Môi trường quy định về hồ sơ địa chính).</p> <p><i>(Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT ngày 21/10/2009 của Bộ Tài nguyên - Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất).</i></p>
<p>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính</p>	<p>Không có.</p>
<p>Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; - Thông tư số 24/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên - Môi trường quy định về hồ sơ địa chính. - Quyết định số 08/2006/QĐ-BTNMT ngày 21/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 01/2005/TT-BTNMT ngày 13/4/2005 của Bộ Tài nguyên - Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; - Thông tư 06/2007/TT-BTNMT ngày 15/6/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai; - Quyết định số 737/2010/QĐ-UBND ngày 19/5/2010 của UBND tỉnh Cao Bằng. - Thông tư số 106/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/7/2010 Hướng dẫn lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.